

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5-VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2026/HS-ST
Ngày: 11-9-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đỗ Thành Lưu

2/ Bà Đinh Thị Thanh Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5-Vĩnh Long.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Hoàng Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Vĩnh Long xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 140/2026/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo:

Võ Duy M, sinh ngày 18/5/1996, tại tỉnh Vĩnh Long; Số CCCD: 08309601xxxx; Nơi cư trú: Số I, ấp T, xã P, tỉnh Vĩnh Long; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; T: Không; Q: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông Võ Văn H và bà Võ Thị L; Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 tiền sự: Tại Quyết định số 02184/QĐ-XPVPHC ngày 25/11/2024 của Công an xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là Công an xã P, tỉnh Vĩnh Long) xử phạt Võ Duy M số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 10/7/2026 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Võ Văn H, sinh năm 1971; Số CCCD: 083071002369; Địa chỉ: Số D, ấp T, xã P, tỉnh Vĩnh Long (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh Vĩnh Long, Võ Duy M là đối tượng đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy, thời hạn quản lý 01 năm kể từ ngày 06/4/2026 đến ngày 06/4/2027 lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 29/4/2026, Võ Duy M trên đường đi bán vé số khi ngang quảng trường phường A, tỉnh Vĩnh Long, M gặp một nam thanh niên tên D (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) nên M hỏi D mua 200.000 đồng ma túy đá, D đồng ý bán. Sau khi mua ma túy xong, M cất giấu ma túy trong người rồi điều khiển xe mô tô về nhà của M ở ấp T, xã P, tỉnh Vĩnh Long lấy dụng cụ sử dụng ma túy chuẩn bị từ trước trút hết ma túy vào trong nõ thủy tinh, dùng bật lửa đốt nóng hút. Trong ngày 29/4/2026, M hút ma túy tổng cộng 05 lần; đến ngày 30/4/2026, M đốt nóng và hút số ma túy còn lại trong bình tổng cộng 05 lần và ngày 01/5/2026, M tiếp tục đốt nóng và hút số ma túy còn lại đến lần thứ 03 thì hết ma túy. Trong 03 ngày liên tiếp, mỗi lần M sử dụng ma túy cách nhau khoảng 01 giờ đồng hồ. Sau khi hút hết ma túy, M vứt bỏ dụng cụ sử dụng ma túy xuống con kênh gần nhà của M, bị nước cuốn trôi mất. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu được. Khoảng 17 giờ 05 phút, ngày 05/5/2026, Công an xã P, tỉnh Vĩnh Long mời M đến làm việc và test nhanh nước tiểu của M bằng que thử ma túy (FASTEP), kết quả M dương tính với Methamphetamine nên Công an xã P lập Biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V tiến hành thu mẫu nước tiểu của Võ Duy M để xử lý theo pháp luật.

Hiện trường vụ án xảy ra tại nhà của Võ Duy M ở ấp T, xã P, tỉnh Vĩnh Long. Nhà của Võ Duy M có kích thước 08 x 05m, mái tôn, vách gỗ, nền gạch và xi măng gồm một nhà trước, một nhà sau, có một cửa chính ở hướng Tây, trạng thái đóng, một cửa phụ ở hướng Đ, kích thước 2.1 x 0.8 m, gồm một cánh bằng gỗ kim loại, trạng thái mở, bên trong tiếp giáp cửa phụ về hướng T, sát vách nhà sau là vị trí bàn kim loại có kích thước 0.8 x 0.5 x 0.47 m, bên trên là vị trí Võ Duy M sử dụng trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: Cơ quan điều tra thu giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh có số IMEI 1: 865222042653596; số IMEI 2: 865222042653588, không gắn sim.

Tại Bản kết luận giám định Số 339/2026/KL-KTHS-KV2 ngày 14/5/2026, Phòng K Công an tỉnh V kết luận:

- Mẫu nước tiểu đựng trong 01 (một) chai nhựa ghi thu của Võ Duy M được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS2 24089498 gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine.

- Không hoàn lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V mẫu nước tiểu đựng trong 01 (một) chai nhựa ghi thu của Võ Duy M sau giám định do đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Cáo trạng số 97/CT-VKSKV5 ngày 21/8/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Vĩnh Long truy tố bị cáo Võ Duy M về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Duy M phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025: Xử phạt bị cáo Võ Duy M từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- + Trả lại cho bị cáo Võ Duy M 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh có số IMEI 1: 865222042653596; số IMEI 2: 865222042653588, không gắn sim.

- + Bộ dụng cụ sử dụng ma túy của bị cáo không thu hồi được nên không xét đến.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, đồng thời nói lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với nội dung cáo trạng, kết luận giám định, tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra. Từ đó, có đủ cơ sở xác định: Mặc dù đang trong thời gian áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy thời hạn từ ngày 06/4/2026 đến ngày 06/4/2027 theo Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh Vĩnh Long nhưng vào ngày 01/5/2026, bị cáo Võ Duy M đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà thuộc ấp T, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là sử dụng trái phép chất ma túy khi đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện theo Luật Phòng, chống ma túy. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Kết luận giám định số 339/2026/KL-KTHS-KV2 ngày 14/5/2026, Phòng K Công an tỉnh V xác định trong người bị cáo M có ma túy loại Methamphetamine. Từ các lẽ trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Võ Duy M đã phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025. Cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây khó khăn cho công tác kiểm soát chất ma túy của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, không chỉ ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nơi bị cáo phạm tội, mà còn gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là phù hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; 2025.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh có số IMEI 1: 865222042653596; số IMEI 2: 865222042653588, không gắn sim là tài sản của bị cáo M không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Bộ dụng cụ sử dụng ma túy của bị cáo không thu hồi được nên không xét đến.

[7] Bị cáo Võ Duy M khai mua ma túy của một nam thanh niên tên D (không rõ họ tên, địa chỉ), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V chưa xác định được người này là ai, ở đâu. Ngoài lời khai của bị cáo, Cơ quan điều tra không có căn cứ nào khác để xác định nhân thân lai lịch của người tên D đã bán ma túy cho M nên Cơ quan điều tra chuyển thông tin cho Bộ phận nghiệp vụ Công an tỉnh V tiếp tục xác minh xử lý theo pháp luật.

[8] Đối với ông Võ Văn H là cha ruột của bị cáo M, ông H đã giao lại căn nhà ở ấp T, xã P, tỉnh Vĩnh Long cho M ở (không làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất), ông H không bàn bạc, hứa hẹn trước là sẽ cho bị cáo M sử dụng ma túy tại nhà của ông H, lúc bị cáo M sử dụng ma túy tại nhà, ông H không biết nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông H.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Duy M phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025:

Xử phạt bị cáo Võ Duy M **02 (Hai) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/7/2026.

[2] Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Trả lại cho bị cáo Võ Duy M 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh có số IMEI 1: 865222042653596; số IMEI 2: 865222042653588, không gắn sim.

- Bộ D1 sử dụng ma túy của bị cáo không thu hồi được nên không xét đến.

[3] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Võ Duy M phải chịu là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Vĩnh Long (1b);
- STP tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND khu vực 5-Vĩnh Long (1b);
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND xã Phú Túc, tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Những người tham gia tố tụng (2b);
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Minh Hiền